

Số: 775 /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 27 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Dự án: Khu tái định cư vùng thiên tai xã
Phù Mỹ Đông (xã Mỹ Thắng trước sắp xếp) thuộc Các dự án, phương án bố
trí ổn định dân cư vùng thiên tai khẩn cấp ưu tiên triển khai thực hiện
trên địa bàn tỉnh Gia Lai (khu vực phía Đông)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; Luật sửa đổi, bổ sung một số
điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;*

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15;

*Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính
phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà
nước của Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về
quản lý hoạt động xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của
Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Văn bản số 7252/UBND-NNMT ngày 29/11/2025 của UBND tỉnh
về việc giao nhiệm vụ thực hiện các dự án, phương án bố trí, ổn định dân cư vùng
thiên tai;*

*Căn cứ Quyết định số 2900/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2025 của
UBND tỉnh về việc ban hành Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp Các dự án,
phương án bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai khẩn cấp ưu tiên triển khai thực
hiện trên địa bàn tỉnh Gia Lai (khu vực phía Đông);*

*Căn cứ Quyết định số 52/2025/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2025 của
UBND tỉnh Gia Lai ban hành Quy trình thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo
nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các dự án sử dụng
vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công do Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy
ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư trên địa bàn tỉnh Gia Lai;*

*Căn cứ Phương án số 02/PA-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2026 của UBND
tỉnh về bố trí, ổn định dân cư khẩn cấp vùng thiên tai trên địa bàn tỉnh Gia Lai;*

*Theo Văn bản số 29/SXD-HTKTTĐ ngày 12 tháng 02 năm 2026 của Sở Xây
dựng về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây*

dự án Khu tái định cư vùng thiên tai xã Phù Mỹ Đông (xã Mỹ Thắng trước sắp xếp) thuộc Các dự án, phương án bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai khẩn cấp ưu tiên triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh Gia Lai (khu vực phía Đông).

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 87/TTr-SXD ngày 26 tháng 02 năm 2026 và Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tại Văn bản số 192/BQL-KTTĐ ngày 24 tháng 02 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng: Khu tái định cư vùng thiên tai xã Phù Mỹ Đông (xã Mỹ Thắng trước sắp xếp) thuộc Các dự án, phương án bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai khẩn cấp ưu tiên triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh Gia Lai (khu vực phía Đông) với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Khu tái định cư vùng thiên tai xã Phù Mỹ Đông (xã Mỹ Thắng trước sắp xếp) thuộc Các dự án, phương án bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai khẩn cấp ưu tiên triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh Gia Lai (khu vực phía Đông).

2. Địa điểm xây dựng: Xã Phù Mỹ Đông, tỉnh Gia Lai.

3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh.

5. Tổ chức tư vấn lập, thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng:

a) Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty TNHH Tư vấn xây dựng và Môi trường Nam Phương.

b) Nhà thầu thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty TNHH tư vấn Hội Cầu Đường.

6. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính: Nhóm C; Hạ tầng kỹ thuật cấp III; 50 năm.

7. Mục tiêu dự án: Dự án nhằm mục tiêu đầu tư xây dựng khu dân cư mới tập trung để bố trí chỗ ở ổn định cho các hộ dân sống trong vùng thiên tai tại khu vực xã Phù Mỹ Đông phải di dời khẩn cấp do ảnh hưởng thiên tai bão lụt gây ra.

8. Quy mô đầu tư xây dựng:

8.1. Hạng mục san nền:

- San nền mặt bằng với tổng diện tích khoảng 14,15 ha (bao gồm phần đường giao thông). Hướng dốc san nền từ Tây Nam sang Đông Bắc, cao độ san nền cao nhất +15,45m, thấp nhất +14,5m.

- Vật liệu san nền bằng đất cấp phối đồi, đầm chặt K90; Sử dụng đất đào cân bằng đắp tại chỗ và nguồn đất phát sinh từ dự án Xây dựng Tuyến đường ven biển đoạn qua đèo Lộ Diêu (theo Văn bản số 8567/UBND-XDCT ngày 26/12/2025 của UBND tỉnh).

8.2. Hạng mục đường giao thông: Đầu tư xây dựng 09 tuyến đường giao thông nội bộ theo quy hoạch được duyệt có lộ giới từ 14,5m :- 21,0m; tốc độ thiết kế $V_{tk}=30\text{km/h}$; tải trọng trục tính toán $P=10$ tấn/trục; Mô đun đàn hồi yêu cầu: $E_{vc}=120\text{Mpa}$; độ dốc ngang mặt đường $i_m=2\%$; độ dốc ngang vỉa hè $i_{vh}=1\%$.

TT	Tên đường	Quy mô mặt cắt ngang đường (m)
1	Đường ĐS1	$B_n = 5,0\text{m}(\text{Bvh}) + 11,0\text{m}(\text{Bm}) + 5,0\text{m}(\text{Bvh}) = 21,0\text{m}$
2	Đường ĐS2	$B_n = 4,5\text{m}(\text{Bvh}) + 7,0\text{m}(\text{Bm}) + 4,5\text{m}(\text{Bvh}) = 16,0\text{m}$
3	Đường ĐS3	$B_n = 4,5\text{m}(\text{Bvh}) + 7,0\text{m}(\text{Bm}) + 3,0\text{m}(\text{Bvh}) = 14,5\text{m}$
		$B_n = 4,5\text{m}(\text{Bvh}) + 7,0\text{m}(\text{Bm}) + 4,5\text{m}(\text{Bvh}) = 16,0\text{m}$
4	Đường ĐS4	$B_n = 4,5\text{m}(\text{Bvh}) + 7,0\text{m}(\text{Bm}) + 4,5\text{m}(\text{Bvh}) = 16,0\text{m}$
5	Đường ĐS5	$B_n = 4,5\text{m}(\text{Bvh}) + 7,0\text{m}(\text{Bm}) + 4,5\text{m}(\text{Bvh}) = 16,0\text{m}$
6	Đường ĐS6	$B_n = 4,5\text{m}(\text{Bvh}) + 7,0\text{m}(\text{Bm}) + 4,5\text{m}(\text{Bvh}) = 16,0\text{m}$
7	Đường ĐS7	$B_n = 4,5\text{m}(\text{Bvh}) + 7,0\text{m}(\text{Bm}) + 4,5\text{m}(\text{Bvh}) = 16,0\text{m}$
8	Đường ĐS8	$B_n = 4,5\text{m}(\text{Bvh}) + 7,0\text{m}(\text{Bm}) + 4,5\text{m}(\text{Bvh}) = 16,0\text{m}$
9	Đường ĐS9	$B_n = 5,0\text{m}(\text{Bvh}) + 11,0\text{m}(\text{Bm}) + 5,0\text{m}(\text{Bvh}) = 21,0\text{m}$

a) Kết cấu mặt đường gồm các lớp sau: Thảm lớp BTN C16 dày 7cm; Tưới nhựa thấm bảm, tiêu chuẩn $1,0\text{kg/m}^2$; Lớp cấp phối đá dăm loại 1 Dmax25, dày 14cm; Lớp cấp phối đá dăm loại 1 Dmax37,5 dày 16cm; Lớp đất đồi đầm chặt đạt K98 dày 30cm.

b) Kết cấu bó vỉa, vỉa hè: Bó vỉa bằng bê tông M250 đá 1x2; vỉa hè lát gạch Terrazzo KT:(40x40x3)cm.

c) An toàn giao thông: Xây dựng hệ thống biển báo, sơn kẻ đường theo quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41-2024/BGTVT.

d) Bãi đỗ xe: 02 bãi đỗ xe với diện tích $3.482,8\text{m}^2$ có kết cấu mặt tương tự kết cấu mặt đường giao thông.

đ) Gia cố mái taluy: Xây dựng gia cố mái taluy ranh của dự án tiếp giáp khu dân cư hiện trạng bằng tấm lát bê tông KT(40x40x6)cm.

e) Xây dựng tường chắn đất bằng bê tông M250 đá 2x4, nhằm ngăn đất chống sạt lở mái taluy dương vị trí Tây Bắc của dự án.

f) Cây xanh: Cây xanh trên vỉa hè trồng Lim Xẹt; Khu công viên cây xanh trồng cây cảnh quan theo lưới (6x8)m, trồng cây Móng Bò hoặc các loại cây phù hợp với địa phương.

8.3. Hệ thống thoát nước mưa:

- Xây dựng các tuyến cống thu gom nước mưa bằng cống tròn BTCT có đường kính từ D600 :- D1500, bố trí dọc theo các tuyến đường giao thông để thu gom nước mưa của dự án. Hướng thoát nước chính từ Tây Nam sang Đông Bắc để xả ra biển thông qua tuyến cống hộp xây dựng mới bằng BTCT M250 đá 1x2, kích thước bxxh=(1,5x1,25)m.

- Xây dựng hố ga thăm bằng BTCT M250 đá 1x2; hố thu nước mưa bằng

BTCT M250 đá 1x2, phía trên lắp đặt lưới chắn rác bằng gang.

- Xây dựng 06 tuyến mương BTCT M250 đá 1x2, để thu gom nước mưa từ các khu dân cư hiện trạng đầu nối vào hệ thống thoát nước của dự án.

8.4. Hệ thống thoát nước thải:

- Hệ thống thoát nước thải thiết kế đi riêng với hệ thống thoát nước mưa, sử dụng ống nhựa HDPE có đường kính DN200, DN300. Nước thải của dự án được thu gom dẫn về bể xử lý nước thải (nằm phía Tây Bắc dự án) để xử lý trước khi xả ra môi trường.

- Xây dựng bể xử lý nước thải 05 ngăn kích thước: (10,5x5,0x4,1)m, kết cấu bằng BTCT M300 đá 1x2 để xử lý nước thải của dự án.

- Xây dựng các hố ga bằng bê tông M250 đá 1x2, chờ đầu nối với các hộ gia đình bằng ống nhựa uPVC D110-D160.

8.5. Hệ thống cấp nước sinh hoạt:

- Xây dựng hệ thống cấp nước sinh hoạt và PCCC bằng ống HDPE có đường kính từ D63 -:- D160. Nguồn nước cấp dự kiến đầu nối tại 02 vị trí đường ống HDPE D90 và D280 của Dự án cấp nước ven biển huyện Phù Mỹ.

- Lắp đặt 12 trụ chữa cháy đảm bảo khoảng cách theo quy định và các phụ kiện trên đường ống.

8.6. Hệ thống cấp điện:

- Xây dựng mới 02 trạm biến áp 3 pha, cụ thể: 01 TBA có công suất 250kVA-22/0,4kV; 01 TBA có công suất 400kVA-22/0,4kV.

- Xây dựng mới đường dây 22kV, 0,4kV, chiếu sáng đi nối để cấp điện cho dự án.

9. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

a) Số bước thiết kế: Thiết kế hai bước.

b) Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Theo hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng của dự án do đơn vị tư vấn lập, được Sở Xây dựng thẩm định tại Văn bản số 29/SXD-HTKTTĐ ngày 12/02/2026.

10. Tổng mức đầu tư xây dựng, giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng: 85.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Tám mươi lăm tỷ đồng chẵn*).

Trong đó (làm tròn):

- Chi phí giải phóng mặt bằng		0 đồng;
- Chi phí xây dựng	:	65.549.192.000 đồng;
- Chi phí thiết bị	:	767.123.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án	:	1.376.131.000 đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	2.932.582.000 đồng;
- Chi phí khác	:	3.634.054.000 đồng;
- Chi phí dự phòng	:	10.740.918.000 đồng.

11. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2025-2026.

12. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án:

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách Nhà nước (gồm: vốn ngân sách Trung ương, vốn ngân sách tỉnh) và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án: Văn bản số 7252/UBND-NNMT ngày 29/11/2025 của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ thực hiện các dự án, phương án bố trí, ổn định vùng thiên tai; Quyết định số 3013/QĐ-UBND ngày 11/12/2025 về việc phân bổ kinh phí để thực hiện các dự án, phương án bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai khẩn cấp trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Đợt 1); Quyết định số 614/QĐ-UBND ngày 09/02/2026 về việc phân bổ kinh phí để thực hiện các dự án, phương án bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai khẩn cấp trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Đợt 2).

13. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

14. Các nội dung khác: Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, Chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nội dung đã được Sở Xây dựng thẩm định tại Văn bản số 29/SXD-HTKTTĐ ngày 12/02/2026.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng quy định của Nhà nước về quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình và các quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu bố trí vốn theo tiến độ thực hiện dự án, đảm bảo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XV; Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh, Chủ tịch UBND xã Phù Mỹ Đông và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh ;
- Lưu: VT, N6. 

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Mah Tiệp